

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **12/2019/HSPT**

Ngày: 05/4/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các thẩm phán: Ông Lê Ngọc Minh và ông Nguyễn Việt Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Mỹ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Tám - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 05 tháng 04 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2019/TLPT-HS ngày 11/01/2019 đối với bị cáo K.sơ Y P do có kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2018/HSST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên.

*** Bị cáo có kháng cáo: K.sơ Y P**, sinh năm 1985; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Buôn T, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Ê đê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hving Y B (chết) và bà K.sơ H (chết); có vợ Hving Hờ B và 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

*** Người bào chữa của bị cáo do Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Yên cử:** Bà Nguyễn Thị Khánh D - Trợ giúp viên pháp lý.

*** Người bị hại:**

- Chu Văn H, sinh năm 1993; trú tại: Thôn L, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên (đã chết).

* *Người đại diện hợp pháp cho bị hại:* ông Chu Văn B, sinh năm 1963; trú tại: Thôn L, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên; là cha đẻ của Chu Văn H; có mặt.

- Hoàng Văn Ph, sinh năm 1996; trú tại: Thôn B, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên (đã chết).

* *Người đại diện hợp pháp cho bị hại:* ông Hoàng Văn N, sinh năm 1965; trú tại: Thôn B, xã E, huyện S, tỉnh Phú Yên; là cha đẻ của Hoàng Văn Ph; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 16/12/2017, K.sor Y P không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe máy cày hiệu ISEKI 7000 kéo theo rơ mooc chở sản mĩ củ lưu hành hướng Nam - Bắc trên đường liên thôn L - Y, xã E, huyện S, xe không có đèn chiếu sáng xa bên trái, tông vào xe mô tô biển số 78F1-xxxx lưu hành ngược chiều chở Chu Văn H và Hoàng Văn Ph (không xác định được người điều khiển xe). Hậu quả, Chu Văn H chết tại chỗ, Hoàng Văn Ph chết trên đường đi cấp cứu.

Tại bản khám nghiệm hiện trường và biên bản thực nghiệm điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S kết luận:

- Vết ma sát cao su màu đen diện (50x50)cm, chiều hướng từ trước ra sau của mặt ngoài lớp sau bên trái xe máy cày do đầu ngoài gác chân giữa bên trái của xe mô tô biển số 78F1-126.35 tác động gây nên.

- Mặt ngoài lớp sau bên trái xe máy cày va chạm với đầu ngoài gác chân giữa bên trái của xe mô tô biển số 78F1-126.35, góc ngoài thùng phía trước bên trái rơ mooc máy cày tiếp tục va chạm với xe mô tô biển số 78F1-126.35 và nạn nhân, nên có dấu vết tổ chức não rơi trên mặt đường. Vậy khi xảy ra tai nạn, xe máy cày rơ mooc đã lấn sang phần đường bên trái theo hướng lưu hành. Cụ thể: Đầu tâm trục trước bên trái máy cày lấn sang phần đường bên trái theo hướng lưu hành 12cm, mặt ngoài lớp sau bên trái máy cày lấn sang phần đường bên trái theo hướng lưu hành 33cm, đầu tâm trục sau bên trái máy cày lấn sang phần đường bên trái theo hướng lưu hành 13cm; góc ngoài thùng bên trái phía trước rơ mooc máy cày lấn sang phần đường bên trái theo hướng lưu hành 42cm; mặt ngoài lớp bên trái rơ mooc máy cày lấn sang phần đường bên trái theo hướng lưu hành 54cm; đầu tâm trục bên trái rơ mooc máy cày lấn sang phần đường bên trái theo hướng lưu hành 41cm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2018/HSST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện S đã tuyên: Bị cáo K.sor Y P phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt: K.sor Y P - 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/12/2018, bị cáo K.sor Y P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 12/12/2018, đại diện hợp pháp của những người bị hại ông Chu Văn B và ông Hoàng Văn N đều kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo K.sor Y P vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên và bổ sung yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo - Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo K.sor Y P không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe máy cày kéo theo rơ moóc, tham gia giao thông nhưng đi không đúng phần đường, đã tông vào xe mô tô biển số 78F1-xxxx đang lưu hành theo hướng ngược chiều gây tai nạn, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, làm chết 02 người, tài sản bị thiệt hại 2.500.000 đồng là thuộc trường hợp gây hậu quả rất nghiêm trọng, đã vi phạm khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ” theo điểm a, đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng tội.

[2] Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, mà còn làm thiệt hại đến tính mạng của các bị hại, nên cần xử phạt nghiêm. Khi lượng hình án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, áp dụng

đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, để phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù đồng thời không cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo tiếp tục bồi thường cho đại diện gia đình người bị hại Chu Văn H 27.000.000 đồng; bồi thường cho đại diện gia đình người bị hại Hoàng Văn Ph 32.000.000 đồng, được đại diện hợp pháp của các bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt là tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử - Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt là có phần nghiêm khắc, nên không chấp nhận, mà chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của các bị hại và một phần kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[3] Bị cáo K.sor Y P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo K.sor Y P phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho các bị hại và một phần kháng cáo của bị cáo - Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Phạt: Bị cáo K.sor Y P - 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo K.sor Y P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh (2);
- TAND huyện S
- Công an huyện S
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu AV, HS

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Võ Nguyên Tùng